

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 21 tháng 01 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 03/TLST-KDTM ngày 14 tháng 12 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

1.1. Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP V (V);

Địa chỉ: Số 89, L, phường L, quận Đ, Thành phố H.

Đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D - Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Tuấn A - Phó giám đốc Trung tâm pháp luật Ngân hàng, SME và cá nhân Ngân hàng TMCP V (Văn bản ủy quyền số 11/2018/UQ-HĐQT ngày 02/3/2018 của Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP V).

Người đại diện theo ủy quyền lại:

Ông Phan Văn N – Cán bộ xử lý nợ của Ngân hàng.

Ông Nguyễn Văn T – Cán bộ xử lý nợ của Ngân hàng.

Địa chỉ: Tầng 2B-R6 R, số 72 N, quận T, Thành phố H.

1.2. Bị đơn: Công ty TNHH Thương mại và dịch vụ D.

Địa chỉ trụ sở theo đăng ký kinh doanh: Nhà ông Lê Trí D, thôn V, xã V, thành phố T, tỉnh T.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Trí D - Chức vụ: Giám đốc.

1.3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Lê Trí D, sinh năm 1981;

Địa chỉ: thôn V, xã V, thành phố T, tỉnh T.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ D có nghĩa vụ trả nợ (*Theo Hợp đồng cho vay từng lần số 311017-4162138-01-SME ngày 01/11/2017 và khế ước nhận nợ số 011117-4162138-01-SME ngày 02/11/2017*) cho Ngân hàng TMCP V số tiền nợ gốc và lãi tính đến ngày 21/01/2019 là 301.893.448 đồng (Ba trăm linh một triệu tám trăm chín mươi ba nghìn bốn trăm bốn mươi tám đồng). Cụ thể: nợ gốc là 222.200.000 đồng, lãi trong hạn: 75.190.362 đồng, phạt chậm trả: 4.503.086 đồng. Thời hạn trả nợ gốc và lãi kể từ ngày 22/01/2019 đến ngày 22/4/2019.

Hết thời hạn thỏa thuận trên, nếu Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ D không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP V thì ông Lê Trí D là người bảo lãnh có nghĩa vụ trả nợ thay cho Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ D khoản nợ trên.

Trong trường hợp Công ty Thương mại và Dịch vụ D và ông Lê Trí D không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP V, Ngân hàng có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền kê biên, thu giữ, phát mại tài sản thuộc quyền sở hữu/sử dụng của Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ D và ông Lê Trí D để thu hồi nợ.

Kể từ ngày 22/01/2019 Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ D còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo

mức lãi suất các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này.

2.2. Về án phí: Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ D tự nguyện nộp 7.547.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng TMCP V không phải nộp án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho Ngân hàng TMCP V số tiền 6.400.000 đồng tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí số 0007369 ngày 14 tháng 12 năm 2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND TP. Thái Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Hồng Sơn